

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai thành phố Huế
giai đoạn 2026-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Tình trạng khẩn cấp ngày 03 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Đê điều và Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 9 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định 190/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tình trạng khẩn cấp;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Kế hoạch số 24-KH/TU, ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 8067/TTr- SNNMT ngày 29 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai thành phố Huế giai đoạn 2026-2030 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch hằng năm theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Quốc phòng theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch được phê duyệt xây dựng nhiệm vụ thực hiện hằng năm; chủ động bố trí, đề xuất nguồn lực theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Công an thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các phường/xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế;
- Công TTĐT thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Mạnh